



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
23/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 - 6,84	0,29 - 0,32	0,51 - 0,55
		Dĩ An 2	6,95 - 6,97	0,08 - 0,1	0,58 - 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 - 7,04	0,19 - 0,24	0,45 - 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,16	0,2 - 0,25	0,49 - 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 - 6,9	0,42 - 0,5	0,5 - 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,76	0,11 - 0,12	0,42 - 0,43
24/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,83 - 6,86	0,06 - 0,08	0,52 - 0,56
		Dĩ An 2	6,95 - 7,01	0,08 - 0,09	0,6 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 - 6,98	0,19 - 0,24	0,55 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,13	0,2 - 0,27	0,6 - 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		6,84 - 6,85	0,52 - 0,56	0,56 - 0,6
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,82	0,1 - 0,11	0,4 - 0,41
25/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,81 - 6,83	0,05 - 0,06	0,54 - 0,56
		Dĩ An 2	6,94 - 7,02	0,07 - 0,09	0,55 - 0,6
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,95	0,19 - 0,25	0,45 - 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 - 7,19	0,2 - 0,25	0,51 - 0,55
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 - 6,92	0,52 - 0,55	0,58 - 0,65
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,77 - 7,82	0,11 - 0,13	0,4 - 0,44

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
26/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,8 - 6,82	0,09 - 0,1	0,54 - 0,56
		Dĩ An 2	6,9 - 6,95	0,08 - 0,11	0,61 - 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 - 6,86	0,19 - 0,24	0,45 - 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 - 7,15	0,2 - 0,27	0,51 - 0,57
	CNCN Thủ Dầu Một		6,89 - 6,92	0,61 - 0,66	0,42 - 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,83	0,1 - 0,12	0,42 - 0,45
27/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 - 6,86	0,09 - 0,11	0,54 - 0,56
		Dĩ An 2	6,96 - 7,02	0,08 - 0,1	0,57 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,84 - 6,87	0,19 - 0,25	0,49 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,18	0,2 - 0,24	0,45 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 6,95	0,62 - 0,63	0,62 - 0,66
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,78 - 7,84	0,12 - 0,13	0,42 - 0,45
28/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,81 - 6,83	0,1 - 0,14	0,53 - 0,55
		Dĩ An 2	6,92 - 6,94	0,08 - 0,1	0,58 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,81 - 6,83	0,18 - 0,25	0,54 - 0,6
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,14	0,2 - 0,24	0,61 - 0,63
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 - 6,96	0,51 - 0,63	0,58 - 0,72
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,81	0,11 - 0,12	0,55 - 0,63